TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/DS-ST
Ngày: 17-10-2017
Về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hoài Hận.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Hải Hưng;

2. Ông Trịnh Hữu Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 10 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 71/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2017 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2017/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Re Credit, số 144, Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

(*Theo văn bản ủy quyền số 14/UQ-QTRR.17 ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty tài chính TNHHMTV Ngân hàng V)*

Người được ủy quyền: Ông Đặng Văn V, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: G1-55, đường số, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

(Theo văn bản ủy quyền số 484/UQTT-QTRR.17 ngày 08 tháng 5 năm 2017)

2. Bị đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã K, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng V trình bày:* Vào ngày 09 tháng 01 năm 2016, Ông Lê Văn D có ký hợp đồng tín dụng số 20160109-110002-2571 với Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V vay số tiền 18.900.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5,67%/tháng để tiêu dùng, thời hạn vay là 18 tháng. Theo thỏa thuận tại hợp đồng thì ông D có nghĩa vụ trả gốc và lãi với số tiền 30.628.000 đồng, 17 tháng đầu trả mỗi tháng 1.703.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.677.000 đồng, bắt đầu từ ngày 09 tháng 02 năm 2016. Sau khi vay ông D trả được 04 tháng với số tiền 6.824.000 đồng, từ ngày 23 tháng 5 năm 2016 đến nay ông D không trả tiền. Do đó Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V yêu cầu Tòa án buộc ông D trả toàn bộ số tiền gốc và lãi là 23.278.685 đồng.

* Đối với Ông Lê Văn D, Tòa án nhân dân hyện U Minh đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng ông D vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Ông Lê Văn D trả tiền vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc "*tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ông D vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông D.

2. Về nội dung:

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V yêu cầu Tòa án buộc ông D trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V số tiền gốc và lãi là 23.278.685 đồng do từ khi vay đến nay ông D chỉ trả được 04 tháng, từ đó đến nay ông D không trả tiền theo hợp đồng nên đã vi phạm hợp đồng vay. Đối với ông D Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia hòa giải và xét xử nhưng ông D vắng mặt không có lý do nên ông phải gánh chịu mọi thiệt hại. Xét thấy việc ông D vay tiền của Ngân hàng V là có thật thể hiện tại hợp đồng 20160109-110002-2571 giữa ông D với Ngân hàng V, số tiền vay là 18.900.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5,67%/tháng, thời hạn vay là 18 tháng. Tuy nhiên, ông D vay tiền sử dụng vào mục đích tiêu dùng cá nhân không sử

dụng vào mục đích kinh doanh thu lợi nhuận nên hợp đồng giữa Ngân hàng V với ông D là hợp đồng vay tài sản thông thường. Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng quy định "*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*". Áp dụng điều luật đã viện dẫn thì yêu cầu của Ngân hàng V là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc Ông Lê Văn D có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền gốc và lãi tổng cộng là 23.278.685 đồng.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông D phải nộp 1.164.000 đồng, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng: Điều 26 Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V đối với Ông Lê Văn D.

Buộc Ông Lê Văn D trả Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền 23.278.685 đồng (hai mươi ba triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng), trong đó số tiền gốc là 16.148.888 đồng, số tiền lãi là 7.129.797 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoãn tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch Ông Lê Văn D phải nộp 1.164.000 đồng (một triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự có giá ngạch Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V không phải nộp. Ngày 06 tháng 6 năm 2017 Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V đã dự nộp 580.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011417 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Ông Lê Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

Nguyễn Hoài Hận